

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 170/2019/HS-ST
Ngày: 15-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thơ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Phước Trinh.
2. Ông Huỳnh Vĩnh Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 158/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 157/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Phan Nhựt T, sinh năm: 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp 1, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn Đ và bà Phan Thị T;

Tiền án: Ngày 29/5/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù giam về tội: “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 83/2012/HSST chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/12/2014; ngày 15/3/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 6 tháng tù giam về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 40/2017/HSST chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2019.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 25/5/2019 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 24/5/2019, Phan Nhựt T điều khiển xe gắn máy hiệu Suzuki loại Satria (không biển số) đi đến khu vực xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người thanh niên tên Nam (chưa rõ lai lịch) mua 17.000.000 đồng được 02 gói ma túy trong đó 01 gói chứa tinh thể không màu và 01 gói chứa nhiều viên nén màu nâu đen. Sau đó, T mang ma túy về nhà tại ấp 1, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi, lấy gói nylon chứa tinh thể không màu ra sử dụng hết một phần ba. Riêng gói nylon chứa nhiều viên nén màu nâu đen, T đem những viên nguyên bỏ vào trong 01 gói nylon, những viên bị vỡ nát bỏ vào trong 01 gói nylon. Tất cả số ma túy trên T để chung vào một bọc nylon và mang cất giấu cho đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày T mang số ma túy trên đi thì gặp Nguyễn Tấn Hội đang đi hát Karaoke nên rủ T đi theo đến quán Karaoke Yên Định thuộc ấp Đình, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi để hát cùng với một số người bạn (chưa xác định được lai lịch). Đến khoảng 23 giờ 15 cùng ngày, T điều khiển xe gắn máy của mình cùng Hội đi về đến đoạn đường Tỉnh Lộ 2 thuộc ấp Đình, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi thì bị Công an xã Tân Phú Trung phát hiện bắt quả tang.

Kết quả test ma túy đối với T là dương tính (+) với ma túy đá.

Tại Bản cáo trạng số 148/CT-VKS ngày 10/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố Phan Nhựt T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 của Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo Phan Nhựt T, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phan Nhựt T mức án từ 06 đến 07 năm tù; đồng thời đề nghị xử lý về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 gói nylon chứa chất bột màu nâu đen và 01 gói nylon chứa 61 viên nén hình chữ nhật màu nâu đen được niêm phong trong gói mang số vụ 1167/2019/Củ Chi có chữ ký niêm phong của giám định viên và cán bộ điều tra và 15 gói nylon bên trong không chứa gì.

Trả lại cho bị cáo 01 ĐTDĐ hiệu Oppo, imei 1 số: 863442030708176, imei 2 số: 863442030708168 và Tiền mặt NHNNVN: 1.200.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh là đúng. Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và không có ý kiến gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn, hối cải về lỗi lầm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Nhựt T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Vào lúc 23 giờ 15 phút ngày 24/05/2019, trên tuyến đường Tỉnh lộ 2 thuộc ấp Đình, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, phát hiện Phan Nhựt T điều khiển xe gắn máy (không có biển số) chở theo Nguyễn Tấn Hội lưu thông trên đường không đội mũ bảo hiểm nên yêu cầu dừng xe của T lại để kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần bên trái của T đang mặc có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 gói nylon chứa chất bột màu nâu đen và 01 gói nylon chứa 61 viên nén hình chữ nhật màu nâu đen nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 1167/KLGD-H ngày 05/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 gói niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Phan Nhựt T và hình dấu Công an xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu được ký hiệu (m_1) là ma túy thể rắn có khối lượng 0,1387g, loại Methamphetamine; 01 gói nylon chứa chất bột màu nâu đen được ký hiệu (m_2), có khối lượng 6,5509g, không tìm thấy ma túy; 61 viên nén hình chữ nhật màu nâu đen được ký hiệu (m_3) có khối lượng 44,8164g, không tìm thấy ma túy.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo có 02 tiền án: Ngày 29/5/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù giam về tội: “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 83/2012/HSST chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/12/2014; ngày 15/3/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 6 tháng tù giam về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 40/2017/HSST chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2019. Căn cứ biên bản xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi về việc thi hành án ngày 07/8/2019, xác định bị cáo đã thi hành xong bản án số: 83/2012/HSST vào ngày 24/4/2013 và bản án số: 40/2017/HSST vào ngày 26/5/2017. Căn cứ Điều 53 của Bộ luật hình sự, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái nguy hiểm.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo Phan Nhựt T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng số: 148/CT-VKS ngày 10/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố bị cáo Phan Nhựt T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội do cố ý, bị cáo đã có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo từng bị xử phạt tù về tội “Cố ý gây thương tích”, tuy đã được xóa án tích nhưng đây được coi là có nhân thân xấu; mặt khác, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 21 tháng nhưng bị cáo không cai nghiện triệt để. Do đó, cần có mức hình phạt tương đối nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 gói niêm phong mang số vụ 1167/2019/Củ Chi có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Cán bộ điều tra là vật cấm tàng trữ và 15 gói nylon bên trong không chứa gì, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng) và 01 cái ĐTDĐ hiệu OPPO, imei 1 số: 863442030708176, imei 2 số: 863442030708168 là tài sản của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội và tại phiên tòa, bị cáo xin được nhận lại tài sản; do đó, Hội đồng xét xử xét cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với người thanh niên tên Nam bán trái phép chất ma túy cho T hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát Điều tra sẽ tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi không đề nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Nguyễn Tấn Hội, đi chung xe với T nhưng không biết T tàng trữ trái phép chất ma túy và cũng không biết chất ma túy ở đâu T có. Mặc khác, kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với Hội là âm tính nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã giao Hội cùng với đồ vật tạm giữ của Hội cho Công an xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi xử lý theo thẩm quyền. Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi không đề nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phan Nhựt T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[1] Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phan Nhựt T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/5/2019.

[2] Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong mang số vụ 1167/2019/Củ Chi có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Cán bộ điều tra và 15 gói nylon không chứa gì;

Trả lại cho bị cáo Phan Nhựt T tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng) và 01 cái ĐTDĐ hiệu OPPO, imei 1 số: 863442030708176, imei 2 số: 863442030708168.

(Lệnh nhập kho vật chứng số 124/LNK, ngày 23/7/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi).

[3] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phan Nhựt T phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Căn cứ vào Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, thời hạn kháng cáo là mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thơ